

Số: 135/2020/QĐST-HNGĐ

Phú Bình, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Q- Sinh ngày: 09/4/1978;

Nơi cư trú: Tổ dân phố U, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Bị đơn*: Ông Trần Minh T- Sinh ngày: 23/8/1974;

Nơi cư trú: Tổ dân phố U, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 24, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Q và ông Trần Minh T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Q và ông Trần Minh T tự nguyện thuận tình ly hôn.

**2.2.** Về con chung: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Q và ông Trần Minh T thỏa thuận: Sau khi ly hôn bà là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Bình N - Sinh ngày 21/10/2008 cho đến khi cháu trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

- Đối với con chung là Trần Thái S, sinh ngày 18/01/2002 hiện đã trưởng thành (Trên 18 tuổi), không bị mất năng lực hành vi dân sự nên không đặt ra giải quyết.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Q không yêu cầu ông Trần Minh T cấp dưỡng nuôi con, nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho ông T cho đến khi bà Q có yêu cầu.

- Về quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung: Ông Trần Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở, ngăn cấm. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. Về tài sản chung: Bà Q và ông T đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Q và ông T đều xác định quá trình chung sống vợ, chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. 5. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Q tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí Ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện P, tỉnh Thái Nguyên theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000435 ngày 24 tháng 8 năm 2020. Bà Q được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND TT. Hương Sơn, H. Phú Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ích Yên**

